TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN C** THÀNH PHỐ CẦN THƠ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 47/2020/QĐST–HNGĐ	*C, ngày 28 tháng 5 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 101/2020/TLST–HNGĐ ngày 27 tháng 4 năm 2020, giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn*: Bà **Phạm Thị N**, sinh năm: 1988.

Địa chỉ: Đường E, khu dân cư T, khu vực M, phường T, quận C, thành phố Cần Thơ.

* *Bị đơn*: Ông **Hồ Văn N,** sinh năm: 1988.

Địa chỉ: Đường E, khu dân cư T, khu vực M, phường T, quận C, thành phố Cần Thơ.

Căn cứ vào các Điều 147, 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 5 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Bà **Phạm Thị N**, sinh năm: 1988. Địa chỉ: Đường E, khu dân cư T, khu vực M, phường T, quận C, thành phố Cần Thơ.

Và ông **Hồ Văn N,** sinh năm: 1988. Địa chỉ: Đường E, khu dân cư T, khu vực M, phường T, quận C, thành phố Cần Thơ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

** Về quan hệ hôn nhân*: Bà Phạm Thị N và ông Hồ Văn N thống nhất thuận tình ly hôn.

** Về con chung*: Có một con chung là Hồ Đăng K (nam) sinh ngày 07/11/2011; các đương sự thống nhất giao cháu K cho bà N tiếp tục nuôi dưỡng cho đến khi trưởng thành, ông N thống nhất có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 2.000.000đ (Hai triệu đồng), thời gian cấp dưỡng được tính từ ngày 20/5/2020 cho đến khi cháu K tròn 18 tuổi.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung cho ông Hồ Văn N theo quy định của pháp luật, không ai được quyền ngăn cản.

** Về tài sản chung và nợ chung:* Các đương sự khai thống nhất là không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nếu sau này có tranh chấp sẽ tách ra giải quyết thành vụ án khác.

** Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm*: Bà Phạm Thị N tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) (trong đó có 75.000đ bà N nộp thay cho ông N), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 005992 ngày 10 tháng 4 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận C; bà N được nhận lại số tiền là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự quận C, thành phố Cần Thơ.

** Về án phí cấp dưỡng*: Ông Hồ Văn N phải nộp số tiền là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND TP.CT;
- VKSND Q.C;
- Chi cục THADS Q.C;
- UBND X.H;
- Đương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Phan Vũ Linh